|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD&ĐT QUẬN LONG BIÊN  **TRƯỜNG THCS ĐỨC GIANG** | **ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP HỌC KÌ II**  **MÔN: HOÁ HỌC 9**  **NĂM HỌC 2019 – 2020** |

**A. Kiến thức cần nhớ:**

- Tính chất hoá học của 4 hợp chất vô cơ? Mối quan hệ giữa các hợp chất vô cơ?

- Tính chất hoá học của phi kim? ( Cl2, C)

- Tính chất vật lý, hoá học của metan, etilen.

- Tính chất vật lý, tính chất hoá học của rượu etylic, axit axetic, chất béo?

**B. Bài tập**

**I. Trắc nghiệm**

**Câu1.** Khí Clo phản ứng được với tất cả các chất trong dãy nào sau đây?

|  |  |
| --- | --- |
| A. KOH, H20,Fe, H2 | B. O2, Fe, HCl |
| C. H2, Al, O2 | D. H2O, Cu(OH)2 |

**Câu 2.** Cacbon phản ứng với tất cả các chất trong dãy nào sau đây để tạo sản phẩm có đơn chất kim loại (ở to cao)?

|  |  |
| --- | --- |
| A. Fe, CuO, O2 | B. Ca, Fe2O3, CuO |
| C. PbO, CuO, Fe2O3 | D. H2, CuO, PbO |

**Câu 3.** Chỉ dùng dd NaOH có thể phân biệt được 2 dung dịch trong cặp chất sau đây?

|  |  |
| --- | --- |
| A. dd Na2SO4 và dd BaCl2 | B. dd Na2SO4 và dd FeSO4 |
| C. dd K2SO4 và dd NaCl | D. dd Ba(NO3)2 và dd KCl |

**Câu 4.** Để phân biệt 2 dd C2H5OH và CH3COOH ta dùng thuốc thử sau:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| A. Quì tím | B.1 trong 3 thuốc thử trên | C. CaCO3  D. CuO |
|  |  |  |

**Câu 6.** Dãy nào sau đây gồm các chất đều phản ứng với kim loại Na?

|  |  |
| --- | --- |
| A. C2H5OH, CH3COOH | B. C2H5OH, CH3COOC2H5 |
| C. CH3COOH, CH3COOC2H5 | D. CH3COOH, C2H4 |
| **Câu 7.** Cho các chất: CuO, Cu, Ag, SiO2, CaCO3. Trong các chất đó các chất không tan trong dung dịch HCl là: | |
| |  |  | | --- | --- | | A. CuO, Cu, Ag | B. SiO2, Ag, Cu | | C. SiO2, Cu, CaCO3 | D. Cu, Ag. CaCO3 |   **Câu 8.** NaOH rắn có tính hút ẩm. Có thể dùng NaOH rắn làm khô chất nào sau đây? | |
| |  |  | | --- | --- | | A. Khí CO ẩm | B. Khí CO2 ẩm | | C. Khí HCl ẩm | D.Khí SO2 ẩm |   **Câu 9.** Khí metan có lẫn khí etilen, dùng một hóa chất nào sau đây để loại bỏ hết tạp chất khí: | |
| |  |  | | --- | --- | | A. dd brôm dư | B. dd NaCl | | C. dd Ca(OH)2 | D. Nước |   **Câu 10.** Axit axetic có tính axit vì trong phân tử có:  A.Hai nguyên tử oxi B. Có nhóm - OH | |
| |  | | --- | | C.Có nhóm - OH và nhóm C= O D. Có nhóm - OH và nhóm C= O tạo thành nhóm -COOH | |  | | |

**Câu 11.** Đặc điểm cấu tạo của phân tử etilen như thế nào?

A. Phân tử gồm các liên kết đơn; B. Phân tử có liên kết ba;

C. Phân tử có một liên kết đôi. D. Phân tử gồm 3 liên đôi xen kẽ 3 liên kết đơn

**Câu 12.** Giấm ăn làm cho quỳ tím chuyển thành màu gì?

A. Màu xanh B. Màu đỏ C. Màu đen D. Màu vàng

**Câu 13.** Chất khí nào sau đây có màu vàng lục?

A. Khí oxi B. Khí cacbonic C. Khí metan D. Khí clo

**Câu 14.** Chất khí nào sau đây còn có tên là khí bùn ao?

A. Khí etilen B. Khí axetilen C. Khí metan D. Khí cacbonnic

**Câu 15.** Chất khí nào sau đây làm cho dung dịch nước vôi trong vẩn đục?

A. Khí oxi B. Khí cacbonic C. Khí clo D. Khí metan

**Câu 16.** Trên nhãn của một chai rượu có ghi số 29o, thể tích rượu etylic nguyên chất có trong 500 ml rượu này là bao nhiêu?

A. 200 ml B. 120 ml C. 145 ml D. 15 ml

**Câu 17.** Dẫn khí Clo vào cốc nước có sẵn mảnh giấy quỳ tím trong đó, hiện tượng xảy ra là:

A. Giấy quỳ tím không thay đổi màu B. Giấy quỳ tím chuyển màu xanh

C. Giấy quỳ tím ban đầu chuyển màu đỏ sau đó mất màu. D.Giấy quỳ tím chuyển màu đỏ

**Câu 18.** Dãy các hợp chất thuộc loại hiđrocacbon là:  
A. CH4, C3H8, NH3 B. C2H6, C3H8, CH3Cl.  
C. C2H2, C2H6, C4H10 D. C2H6O, C3H8, C3H6.  
**Câu 19.** Phát biểu nào sau đây **không** đúng ?  
A. Phản ứng cháy của khí metan tỏa nhiều nhiệt.  
B. Hỗn hợp gồm 2 thể tích metan và một thể tích oxi là hỗn hợp nổ mạnh.  
C. Sản phẩm cháy của khí metan làm vẩn đục nước vôi trong.  
D. Metan cháy sinh ra khí cacbon đioxit và hơi nước.  
**Câu 20.**Để phân biệt ba lọ đựng ba khí gồm CO2, H2 và CH4 có thể dùng các thuốc thử là:  
A. Dung dịch Ca(OH)2 và khí clo.                 B. Dung dịch Ca(OH)2 và bột CuO nung nóng.  
C. Dung dịch NaOH và khí clo.                     D. Dung dịch NaOH và bột CuO nung nóng.  
**II. Bài tập**

**Bài 1:** Viết PTPU thực hiện chuyển đổi hóa học sau:

C2H4 🡪 C2H5OH 🡪 CH3COOH 🡪 CH3COOC2H5

C2H4Br2 C2H5OK (CH3COO)2 Ca CH3COONa

**Bài 2:** a**.** Có mỗi khí đựng riêng biệt trong mỗi bình không dán nhãn : C2H4, CH4. Cl2. Nêu phương pháp hóa học phân biệt các khí trên. Viết PTHH (nếu có)

b. Nhận biết 3 chất rắn sau: KCl, K2CO3, CaCO3

c. Nhận biết 3 chất lỏng sau: rượu etylic, axit axetic, etyl axetat.

**Bài 3:** Giải thích tại sao:

**-** Than đá, dầu mỏ, khí thiên nhiên là các nhiên liệu thiết yếu. Người ta đang hướng đến sử dụng khí hidro làm nhiên liệu thay thế. Vì sao hiện nay lại hướng đến sử dụng khí hidro làm nhiên liệu thay thế?

- Vỏ đồ hộp bằng sắt tây, đựng các thức ăn có vị mặn( thịt, cá) hoặc vị chua( dứa vải) tại sao không bị gỉ?

**Bài 4:** Cho 50g dd axit axetic tác dụng với canxicacbonat thu được 3,36 lít khí ( đktc)

1. Viết PTHH?
2. Tinh khối lượng muối tạo thành sau phản ứng?
3. Tinh nồng độ % dd axit axetic?
4. Tính Vdd NaOH 0,5M đủ để trung hòa lượng axit trên?

**Bài 5 :** Hoà tan 6,5 gam hỗn hợp nhôm và sắt trong 400 ml dd axit axêtic ( vừa đủ) thu được 0,56 lit khí hiđrô đktc.

1. Viết PTPƯ xảy ra?
2. Tính thành phần % mỗi chất có trong hỗn hợp ban đầu.
3. Tính CM  của dd axit đã dùng.

( **Na = 23, C = 12, O = 16, H = 1, Ca = 40, Al = 27, Fe= 56)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Người ra đề cương**  ***Nguyễn Thị Lan Anh*** | **Tổ trưởng duyệt**  ***Nguyễn Thị Lan Anh*** | **BGH duyệt**  ***Nguyễn Thị Thanh Huyền*** |